|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ QUỐC PHÒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 2910/QĐ-BQP | *Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2020* |

**QUYẾT ĐỊNH**

CÔNG BỐ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH VÀ BÃI BỎ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ DÂN QUÂN TỰ VỆ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ QUỐC PHÒNG

**BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG**

*Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 164/2017/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;*

*Căn cứ Nghị định số*[*63/2010/NĐ-CP*](https://thukyluat.vn/vb/nghi-dinh-63-2010-nd-cp-kiem-soat-thu-tuc-hanh-chinh-1a1b1.html)*ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số*[*48/2013/NĐ-CP*](https://thukyluat.vn/vb/nghi-dinh-48-2013-nd-cp-sua-doi-nghi-dinh-lien-quan-kiem-soat-thu-tuc-hanh-chinh-2dbfa.html)*ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số*[*92/2017/NĐ-CP*](https://thukyluat.vn/vb/nghi-dinh-92-2017-nd-cp-sua-doi-nghi-dinh-ve-kiem-soat-thu-tuc-hanh-chinh-551e0.html)*ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số*[*72/2020/NĐ-CP*](https://thukyluat.vn/vb/nghi-dinh-72-2020-nd-cp-huong-dan-luat-dan-quan-tu-ve-che-do-doi-voi-luc-luong-dan-quan-tu-ve-6a886.html)*ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ;*

*Căn cứ Thông tư số 77/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định thực hiện một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ;*

*Theo đề nghị của Tổng Tham mưu trưởng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành và bãi bỏ thủ tục hành chính về Dân quân tự vệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng.

**Điều 2.**Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Tổng Tham mưu trưởng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Các đ/c Lãnh đạo BQP10;- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP30;- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW63;- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng7;- Văn phòng Tổng Bí thư;- Văn phòng Chủ tịch nước;- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội10;- Văn phòng Quốc hội;- Tòa án nhân dân tối cao;- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;- Kiểm toán Nhà nước;- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;- Ngân hàng Chính sách xã hội;- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;- Cơ quan trung ương của các đoàn thể6;- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính/VPCP;- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc BQP73;- Cục Dân quân tự vệ/BTTM;- Cổng Thông tin điện tử BQP (để đăng tải);- Lưu: VT, CCHC (02). Tr216. | **KT. BỘ TRƯỞNGTHỨ TRƯỞNG**( *Đã ký* )**Trung tướng Nguyễn Tân Cương** |

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH VỀ LĨNH VỰC DÂN QUÂN TỰ VỆ**

**1. Thủ tục trợ cấp đối với Dân quântự vệ bị tai nạn hoặc đối với thân nhân khi dân quân bị tai nạn dẫn đến chết**

a) Trình tự thực hiện:

*Bước 1.* Dân quân hoặc người đại diện hợp pháp của dân quân gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính, môi trường điện tử đơn đề nghị thanh toán tiền khám bệnh, chữa bệnh cho dân quân kèm theo phiếu xét nghiệm, đơn thuốc, hóa đơn thu tiền, giấy ra viện cho cơ quan quân sự địa phương. Dân quân thuộc đơn vị Dân quân tự vệ của cấp nào tổ chức thì gửi đơn cho cơ quan quân sự địa phương cấp đó; trường hợp không hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, cơ quan quân sự địa phương phải có văn bản hướng dẫn gửi người nộp đơn để bổ sung, hoàn thiện;

*Bước 2.* Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đơn đề nghị, cơ quan quân sự địa phương lập 01 bộ hồ sơ. Tư lệnh Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Tư lệnh Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh, Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp huyện trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định. Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định;

*Bước 3.* Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định kinh phí khám bệnh, chữa bệnh cho dân quân;

*Bước 4.* Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ra quyết định, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thực hiện chi trả kinh phí khám bệnh, chữa bệnh cho dân quân; nơi không có đơn vị hành chính cấp xã do Ban chỉ huy quân sự cấp huyện thực hiện chi trả; việc chi trả bằng hình thức chuyển khoản hoặc qua đường bưu chính hoặc trực tiếp nhận ở cấp xã.

b) Cách thức thực hiện: Gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính, môi trường điện tử.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

*- Thành phần hồ sơ:*

+ Đơn đề nghị thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh của dân quân hoặc người đại diện hợp pháp của dân quân;

+ Phiếu xét nghiệm, đơn thuốc, hóa đơn thu tiền, giấy xuất viện;

+ Quyết định công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ; quyết định điều động hoặc huy động hoặc kế hoạch thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

*- Số lượng hồ sơ:*01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn, hồ sơ theo quy định, cụ thể:

- 10 ngày làm việc đối với cơ quan quân sự địa phương cấp tỉnh hoặc cơ quan quân sự địa phương cấp huyện, cấp xã. Tư lệnh Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Tư lệnh Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh, Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh hoặc Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp huyện, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;

- 05 ngày làm việc đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- 10 ngày làm việc đối với Ủy ban nhân dân cấp xã; nơi không có đơn vị hành chính cấp xã do Ban chỉ huy quân sự cấp huyện thực hiện chi trả.

Đối với các trường hợp không đủ điều kiện, hóa đơn, giấy tờ theo quy định hoặc không hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, cơ quan quân sự địa phương cấp tỉnh hoặc cơ quan quân sự địa phương cấp huyện, cấp xã phải có văn bản hướng dẫn gửi người nộp đơn để bổ sung, hoàn thiện.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định kinh phí khám bệnh, chữa bệnh cho dân quân thuộc đơn vị Dân quân tự vệ do cơ quan quân sự địa phương cấp tỉnh quản lý;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định kinh phí khám bệnh, chữa bệnh cho dân quân thuộc đơn vị Dân quân tự vệ do cơ quan quân sự địa phương cấp huyện, cấp xã quản lý.

- Cơ quan thực hiện:

Cơ quan quân sự địa phương cấp tỉnh hoặc cơ quan quân sự địa phương cấp huyện, cấp xã và các cơ quan chức năng có liên quan.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định kinh phí khám bệnh, chữa bệnh cho dân quân.

Mức hưởng chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho Dân quân tự vệ như mức hưởng bảo hiểm y tế cho hạ sĩ quan, binh sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam đang tại ngũ. Trong thời gian điều trị nội trú được bảo đảm tiền ăn bệnh lý. Trường hợp Dân quân tự vệ đang điều trị nội trú, nhưng hết thời gian làm nhiệm vụ thì được thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh và tiền ăn bệnh lý nhưng tối đa không quá 15 ngày; nếu hết 15 ngày bệnh vẫn chưa ổn định thì điều trị đến khi ổn định và được thanh toán 100% tiền khám, chữa bệnh.

h) Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh: Thực hiện theo mẫu đơn quy định tại Phụ lục III kèm theo Nghị định số [72/2020/NĐ-CP](https://thukyluat.vn/vb/nghi-dinh-72-2020-nd-cp-huong-dan-luat-dan-quan-tu-ve-che-do-doi-voi-luc-luong-dan-quan-tu-ve-6a886.html) ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Dân quân tự vệ trong thời gian thực hiện nhiệm vụ theo quyết định điều động, huy động hoặc làm nhiệm vụ theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, nếu bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương được khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quân, dân y theo quy định;

- Dân quân tự vệ không được khám bệnh, chữa bệnh nếu bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương khi: Cố ý tự hủy hoại sức khỏe của bản thân hoặc tai nạn do mâu thuẫn của chính bản thân với người gây ra tai nạn mà không liên quan đến thực hiện nhiệm vụ hoặc tai nạn do sử dụng rượu, bia, sử dụng chất ma túy, tiền chất ma túy hoặc chất gây nghiện khác theo quy định của pháp luật.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019.

- Nghị định số [72/2020/NĐ-CP](https://thukyluat.vn/vb/nghi-dinh-72-2020-nd-cp-huong-dan-luat-dan-quan-tu-ve-che-do-doi-voi-luc-luong-dan-quan-tu-ve-6a886.html) ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ.

**2. Thủ tục trợ cấp đối với dân quân tự vệ bị ốm hoặc đối với thân nhân khi dân quân tự vệ bị ốm dẫn đến chết**

a) Trình tự thực hiện:

*Bước 1.* Dân quân hoặc người đại diện hợp pháp của dân quân gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính, môi trường điện tử đơn đề nghị trợ cấp tai nạn hoặc chết kèm theo giấy ra viện hoặc trích sao hồ sơ bệnh án sau khi điều trị tai nạn đối với trường hợp điều trị nội trú hoặc bản sao giấy chứng nhận thương tích do cơ sở y tế cấp (nơi đã cấp cứu, điều trị cho Dân quân tự vệ), biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động hoặc giấy chứng tử, trích lục khai tử đối với trường hợp chết cho cơ quan quân sự địa phương. Dân quân thuộc đơn vị Dân quân tự vệ của cấp nào tổ chức thì gửi đơn đề nghị cho cơ quan quân sự địa phương cấp đó; trường hợp không hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, cơ quan quân sự địa phương phải có văn bản hướng dẫn gửi người nộp đơn để bổ sung, hoàn thiện;

*Bước 2.* Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đơn đề nghị, cơ quan quân sự địa phương lập 01 bộ hồ sơ. Tư lệnh Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Tư lệnh Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh, Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy quân sự trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định; Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định. Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã gửi hồ sơ đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trình Chủ tịch Ủy ban nhân cấp tỉnh quyết định;

*Bước 3.* Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định trợ cấp cho dân quân;

*Bước 4.* Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày có quyết định trợ cấp, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thực hiện chi trả trợ cấp cho dân quân; nơi không có đơn vị hành chính cấp xã do Ban chỉ huy quân sự cấp huyện thực hiện chi trả; việc chi trả bằng hình thức chuyển khoản hoặc qua đường bưu chính hoặc trực tiếp nhận ở cấp xã.

b) Cách thức thực hiện: Gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính, môi trường điện tử.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

*- Thành phần hồ sơ:*

+ Hồ sơ hưởng trợ cấp tai nạn gồm: Đơn đề nghị trợ cấp tai nạn kèm theo giấy ra viện hoặc trích sao hồ sơ bệnh án sau khi điều trị tai nạn đối với trường hợp điều trị nội trú hoặc bản sao giấy chứng nhận thương tích do cơ sở y tế (nơi đã cấp cứu, điều trị cho Dân quân tự vệ) cấp theo mẫu quy định, biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của hội đồng giám định y khoa bệnh viện cấp tỉnh và tương đương trở lên; trường hợp bị tai nạn giao thông thì có thêm biên bản điều tra của cơ quan công an hoặc cơ quan điều tra hình sự thuộc Bộ Quốc phòng;

+ Hồ sơ hưởng trợ cấp chết gồm: Đơn đề nghị trợ cấp chết kèm theo giấy ra viện hoặc trích sao hồ sơ bệnh án sau khi điều trị tai nạn đối với trường hợp điều trị nội trú, bản sao giấy chứng tử hoặc trích lục khai tử; trường hợp bị tai nạn giao thông dẫn đến chết thì có thêm biên bản điều tra của cơ quan công an hoặc cơ quan điều tra hình sự thuộc Bộ Quốc phòng;

*- Số lượng hồ sơ:* 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn, hồ sơ theo quy định, cụ thể:

- 10 ngày làm việc đối với cơ quan quân sự địa phương cấp tỉnh hoặc cơ quan quân sự địa phương cấp huyện, cấp xã. Tư lệnh Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Tư lệnh Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh, Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp huyện, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;

- 05 ngày làm việc đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- 10 ngày làm việc đối với Ủy ban nhân dân cấp xã; nơi không có đơn vị hành chính cấp xã do Ban chỉ huy quân sự cấp huyện thực hiện chi trả.

Đối với các trường hợp không đủ điều kiện, hóa đơn, giấy tờ theo quy định hoặc không hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, cơ quan quân sự địa phương cấp tỉnh hoặc cơ quan quân sự địa phương cấp huyện, cấp xã phải có văn bản hướng dẫn gửi người nộp đơn để bổ sung, hoàn thiện;

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan thực hiện:

Cơ quan quân sự địa phương cấp tỉnh hoặc cơ quan quân sự địa phương cấp huyện, cấp xã và các cơ quan chức năng có liên quan.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định trợ cấp cho dân quân.

Mức hưởng:

- Trường hợp bị tai nạn: Trong thời gian điều trị tai nạn được hưởng như quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số [72/2020/NĐ-CP](https://thukyluat.vn/vb/nghi-dinh-72-2020-nd-cp-huong-dan-luat-dan-quan-tu-ve-che-do-doi-voi-luc-luong-dan-quan-tu-ve-6a886.html) ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ kể cả trường hợp vết thương tái phát cho đến khi xuất viện. Nếu tai nạn làm suy giảm khả năng lao động 5% thì được hưởng 7.450.000 đồng; sau đó, cứ suy giảm 1% thì được hưởng thêm 745.000 đồng;

- Trường hợp bị tai nạn dẫn đến chết: Thân nhân được trợ cấp tiền tuất bằng 53.640.000 đồng; người lo mai táng được nhận tiền mai táng phí bằng 14.900.000 đồng;

- Trường hợp bị ốm đau dẫn đến chết: Thân nhân được trợ cấp tiền tuất bằng 7.450.000 đồng; người lo mai táng được nhận tiền mai táng phí bằng 14.900.000 đồng.

h) Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị trợ cấp tai nạn, trợ cấp chết: Thực hiện theo mẫu đơn quy định Phụ lục IV kèm theo Nghị định số [72/2020/NĐ-CP](https://thukyluat.vn/vb/nghi-dinh-72-2020-nd-cp-huong-dan-luat-dan-quan-tu-ve-che-do-doi-voi-luc-luong-dan-quan-tu-ve-6a886.html) ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Dân quân tự vệ được hưởng chế độ, chính sách theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35 Luật Dân quân tự vệ trong trường hợp sau:

+ Thực hiện nhiệm vụ theo quyết định điều động hoặc huy động theo kế hoạch của cấp có thẩm quyền phê duyệt;

+ Thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao;

+ Trên tuyến đường đi và về từ nơi ở đến nơi làm nhiệm vụ trong khoảng thời gian và tuyến đường hợp lý.

- Các trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 14 Nghị định số [72/2020/NĐ-CP](https://thukyluat.vn/vb/nghi-dinh-72-2020-nd-cp-huong-dan-luat-dan-quan-tu-ve-che-do-doi-voi-luc-luong-dan-quan-tu-ve-6a886.html) ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ bị tai nạn không được hưởng chế độ trợ cấp.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;

- Nghị định số [72/2020/NĐ-CP](https://thukyluat.vn/vb/nghi-dinh-72-2020-nd-cp-huong-dan-luat-dan-quan-tu-ve-che-do-doi-voi-luc-luong-dan-quan-tu-ve-6a886.html) ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ.

**PHỤ LỤC**

MỘT SỐ MẪU VĂN BẢN ÁP DỤNG TRONG HỒ SƠ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ DÂN QUÂN TỰ VỆ
*(kèm theo Quyết định số: 2910/QĐ-BQP ngày 21 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Mẫu văn bản** | **Đã được quy định** |
| 01 | Mẫu đơn đề nghị thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh | Phụ lục III kèm theo Nghị định số 72/2020/NĐ-CP |
| 02 | Mẫu đơn đề nghị trợ cấp tai nạn, trợ cấp chết | Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 72/2020/NĐ-CP |
| 03 | Mẫu tờ trình đề nghị thành lập, giải thể đơn vị Dân quân tự vệ hoặc Ban chỉ huy quân sự cấp xã, Ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức; bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức vụ chỉ huy Dân quân tự vệ của cấp đề nghị | Phụ lục IV kèm theo Thông tư số 77/2020/TT-BQP |
| 04 | Mẫu danh sách đề nghị thành lập (giải thể) đơn vị Dân quân tự vệ và bổ nhiệm (miễn nhiệm) các chức vụ chỉ huy đơn vị Dân quân tự vệ | Phụ lục IV kèm theo Thông tư số 77/2020/TT-BQP |
| 05 | Danh sách đề nghị thành lập (giải thể) Ban chỉ huy quân sự cấp xã hoặc Ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức và bổ nhiệm (miễn nhiệm) các chức vụ chỉ huy Ban chỉ huy quân sự cấp xã, Ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức | Phụ lục IV kèm theo Thông tư số 77/2020/TT-BQP |
| 06 | Mẫu quyết định thành lập (giải thể), bổ nhiệm (miễn nhiệm) | Phụ lục IV kèm theo Thông tư số 77/2020/TT-BQP |

**1. Mẫu đơn đề nghị thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----------------**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh**

Kính gửi: …………………(1)…………………………

Họ và tên người đề nghị: ………………………………(2)........................................................

Địa chỉ thường trú: …………… Số điện thoại:…………… Hộp thư điện tử: ...........................

Số Chứng minh nhân dân (Căn cước công dân): .................................................................

Số tài khoản: ....................................................................................................................

(Trình bày tóm tắt lý do, thời gian, nơi khám bệnh, chữa bệnh...)

Căn cứ quy định của pháp luật, tôi xin đề nghị được thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho ………………….(3)………………………

Số tiền đề nghị thanh toán là: .................................................................................... đồng.

Bằng chữ ..........................................................................................................................

Xin gửi kèm theo Đơn này: Phiếu xét nghiệm; đơn thuốc; hóa đơn thu tiền; giấy ra viện.

Kính đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Tôi xin trân trọng cảm ơn!

|  |  |
| --- | --- |
|   | *....(4).... ngày.... tháng.... năm …..***NGƯỜI LÀM ĐƠN***(Ký, ghi rõ họ tên)* |

(1) Trường hợp dân quân thuộc đại đội pháo phòng không, pháo binh của cấp tỉnh, gửi cho cơ quan quân sự địa phương cấp tỉnh; dân quân thuộc đơn vị dân quân của cấp huyện, gửi cho Ban chỉ huy quân sự cấp huyện; dân quân thuộc đơn vị dân quân của cấp xã, gửi cho Ban chỉ huy quân sự cấp xã.

(2) Trường hợp dân quân trực tiếp viết đơn phải ghi rõ chức vụ, đơn vị Dân quân tự vệ; trường hợp người đại diện hợp pháp của dân quân viết đơn, phải ghi rõ quan hệ với dân quân và chức vụ, đơn vị của dân quân được hưởng chính sách.

(3) Đối tượng thụ hưởng chính sách.

(4) Địa danh.

**2. Mẫu đơn đề nghị trợ cấp tai nạn, trợ cấp chết**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----------------**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Trợ cấp tai nạn, trợ cấp chết**

Kính gửi: ……………….(1)…………………

Họ và tên người đề nghị: ………………………(2) .................................................................

Địa chỉ thường trú: ………… Số điện thoại ………… Hộp thư điện tử: ..................................

Số Chứng minh nhân dân (Căn cước công dân): .................................................................

Số tài khoản: ....................................................................................................................

(Trình bày tóm tắt lý do, thời gian, nơi bị tai nạn hoặc chết)

Căn cứ quy định của pháp luật, tôi xin đề nghị được thanh toán trợ cấp tai nạn (chết) cho………(3)…………………

Số tiền đề nghị thanh toán là: .................................................................................... đồng.

Bằng chữ ..........................................................................................................................

Xin gửi kèm theo Đơn này: Giấy ra viện hoặc trích sao hồ sơ bệnh án sau khi điều trị tai nạn đối với trường hợp điều trị nội trú hoặc bản sao giấy chứng nhận thương tích; biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của hội đồng giám định y khoa bệnh viện cấp tỉnh và tương đương trở lên; trường hợp bị tai nạn giao thông thì có thêm biên bản điều tra của cơ quan công an hoặc cơ quan điều tra hình sự thuộc Bộ Quốc phòng: Bản sao giấy chứng tử hoặc trích lục khai tử (nếu chết).

Kính đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết

Tôi xin trân trọng cảm ơn!

|  |  |
| --- | --- |
|   | *....(4).... ngày.... tháng.... năm…..***NGƯỜI LÀM ĐƠN***(Ký, ghi rõ họ tên)* |

(1) Trường hợp dân quân thuộc đại đội pháo phòng không, pháo binh của cấp tỉnh, gửi cho cơ quan quân sự địa phương cấp tỉnh; dân quân thuộc đơn vị dân quân của cấp huyện, gửi cho Ban chỉ huy quân sự cấp huyện; dân quân thuộc đơn vị dân quân của cấp xã, gửi cho Ban chỉ huy quân sự cấp xã.

(2) Trường hợp dân quân trực tiếp viết đơn phải ghi rõ chức vụ, đơn vị Dân quân tự vệ; trường hợp người đại diện hợp pháp của dân quân viết đơn, phải ghi rõ quan hệ với dân quân và chức vụ, đơn vị của dân quân được hưởng chính sách.

(3) Đối tượng thụ hưởng chính sách.

(4) Địa danh.

**3. Mẫu tờ trình đề nghị thành lập, giải thể đơn vị Dân quân tự vệ hoặc Ban chỉ huy quân sự cấp xã, Ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức; bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức vụ chỉ huy Dân quân tự vệ của cấp đề nghị**

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN (1)**TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊBAN HÀNH VĂN BẢN (2)-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc----------------** |
| Số:       /TTr-....(3) | *……(4), ngày …… tháng …… năm ……* |

**TỜ TRÌNH**

**…………………………(5)………………………**

Kính gửi: ……………………………(6)

……………………………………………….(7)...........................................................................

……………………………………………….(8)...........................................................................

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

...................................................................................................................................... ./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Tổ chức, cá nhân nhận VB;- ….- Lưu VT, …(10). … (11).(12) | **QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ (9)***(Chữ ký, đóng dấu)***Cấp bậc, họ và tên** |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

***\* Ghi chú:***

(1) Tên cơ quan, đơn vị chủ quản trực tiếp.

(2) Tên cơ quan, đơn vị trình.

(3) Chữ viết tắt tên cơ quan, đơn vị trình.

(4) Địa danh trình.

(5) Trích yếu nội dung trình.

(6) Cơ quan, đơn vị hoặc người có thẩm quyền giải quyết; trường hợp gửi cho nhiều nơi thì trình bày như công văn hành chính.

(7) Căn cứ

(8) Nội dung của tờ trình tùy vào nội dung cần trình để xây dựng bố cục cho phù hợp.

(9) Quyền hạn, chức vụ của người ký.

(10) Chữ viết tắt tên cơ quan, đơn vị, bộ phận soạn thảo và số lượng bản lưu (nếu cần).

(11) Chữ viết tắt tên người đánh máy (soạn thảo) và số lượng bản phát hành.

(12) Vị trí dự kiến độ mật (nếu có).

**4. Mẫu danh sách đề nghị thành lập (giải thể) đơn vị Dân quân tự vệ và bổ nhiệm (miễn nhiệm) các chức vụ chỉ huy đơn vị Dân quân tự vệ**

**DANH SÁCH**

**Đề nghị thành lập (giải thể) đơn vị ... và bổ nhiệm (miễn nhiệm) các chức vụ chỉ huy đơn vị Dân quân tự vệ**

*(kèm theo Tờ trình số ……/TTr-      ....ngày ……/...../…… của ……(1)……)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên****Năm sinh** | **- Dân tộc****- Tôn giáo** | **Văn hóa** | **- Đảng viên****- Đoàn viên** | **Chuyên môn, nghiệp vụ** | **Ngày vào DQTV** | **Chức vụ** | **Hộ khẩu thường trú** |
| **I** | **Ban Chỉ huy...** |
| 1 |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 2 |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 3 |   |   |   |   |   |   |   |   |
| … |   |   |   |   |   |   |   |   |
| **II** | **Đơn vị DQTV...** |
| 1 |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 2 |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 3 |   |   |   |   |   |   |   |   |
| ... |   |   |   |   |   |   |   |   |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

***\* Ghi chú:***

(1) Tên đơn vị

**5. Danh sách đề nghị thành lập (giải thể) Ban chỉ huy quân sự cấp xã, Ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức và bổ nhiệm (miễn nhiệm) các chức vụ chỉ huy Ban chỉ huy quân sự cấp xã, Ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức**

**DANH SÁCH**

**Đề nghị thành lập (giải thể) Ban chỉ huy quân sự ... và bổ nhiệm (miễn nhiệm) các chức vụ chỉ huy Ban chỉ huy quân sự...**

*(Kèm theo Tờ trình số ……/TTr-  .... ngày ……/...../…… của…………)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên****Năm sinh** | **- Dân tộc****- Tôn giáo** | **Văn hóa** | **- Đảng viên****- Đoàn viên** | **Chuyên môn, nghiệp vụ** | **Ngày vào DQTV** | **Chức vụ** | **Hộ khẩu thường trú** |
| **I** | **Ban Chỉ huy quân sự...** |
| **II** | **Các chức vụ chỉ huy Ban Chỉ huy quân sự...** |
| 1 |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 2 |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 3 |   |   |   |   |   |   |   |   |
| ... |   |   |   |   |   |   |   |   |

**6. Mẫu quyết định thành lập (giải thể), bổ nhiệm (miễn nhiệm)**

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN (1)**TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊBAN HÀNH VĂN BẢN (2)-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc----------------** |
| Số:       /QĐ-....(3) | *……(4), ngày …… tháng …… năm ……* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**……………………(5)………………………**

**THẨM QUYỀN BAN HÀNH (6)**

*Căn cứ …………………………………(7)................................................................................ ;*

*Căn cứ……………………………………(8).............................................................................. ;*

*Theo đề nghị của …………………………(9).......................................................................... .*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1** ………………………………………………(10)................................................................

**Điều**..............................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Tổ chức, cá nhân nhận VB;- ….- Lưu VT, …(12). … (13).(14) | **QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ (11)***(Chữ ký, đóng dấu)***Cấp bậc, họ và tên** |

***\* Ghi chú:***

(1) Tên cơ quan, đơn vị chủ quản trực tiếp.

(2) Tên cơ quan, đơn vị ban hành quyết định.

(3) Chữ viết tắt tên cơ quan, đơn vị ban hành quyết định.

(4) Địa danh ban hành quyết định.

(5) Trích yếu nội dung quyết định.

(6) Nếu thẩm quyền ban hành quyết định thuộc về chỉ huy trưởng cơ quan, đơn vị thì ghi chức vụ của chỉ huy trưởng và tên cơ quan đơn vị. Nếu thẩm quyền ban hành quyết định thuộc về tập thể thì ghi tên tập thể đó.

(7) Nêu các căn cứ trực tiếp để ban hành quyết định (văn bản thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị).

(8) Các văn bản pháp lý liên quan trực tiếp đến vấn đề giải quyết trong nội dung quyết định.

(9) Chỉ huy trưởng cơ quan, đơn vị đề nghị.

(10) Nội dung quyết định.

(11) Quyền hạn, chức vụ của người ký; trường hợp ký thay mặt tập thể thì ghi chữ viết tắt “TM” vào trước tập thể.

(12) Chữ viết tắt tên cơ quan, đơn vị, bộ phận soạn thảo.

(13) Chữ viết tắt tên người đánh máy (soạn thảo) và số lượng bản phát hành.

(14) Vị trí dự kiến độ mật của văn bản (nếu có).